

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**HỒ SƠ NĂNG LỰC GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC (NĂM 2018)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ	LLCT	Ngoại ngữ	Tin học	NVS P	QLN N	QP-AN	Ghi chú
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVVC	Phó TP	TC	DH	CNTT cơ bản	X	X	X	P.Thanh tra-PC
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVVC	Cố vấn HT		DH, Anh B2	CNTT cơ bản	X	X		
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVCC	Chủ tịch	CC	Anh B	CNTT cơ bản	X	X	X	HĐ trưởng
4	Đâu Xuân Đức	1980	TS	GV	Phó BM		Anh B2	CNTT cơ bản	X	X	X	
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM	TC	DH, Anh B2	CNTT cơ bản	X		X	
6	Võ Công Dũng	1980	ThS, NCS	GV			Anh B1	CNTT cơ bản	X		X	
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM		Anh B2	CNTT cơ bản	X		X	
8	Lê Đức Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó Viện trưởng	TC	Anh B2, DH	CNTT cơ bản	X	X	X	
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó BM		DH, Anh B2	CNTT cơ bản	X	X	X	
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS, NCS	GV			DH	CNTT cơ bản	X			
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	TS	GV	Bí thư LCD		Anh B2	CNTT cơ bản	X		X	
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	PGS.TS	GVCC	Phó GD	TC	DH,	CNTT cơ bản	X			TT BDNVSP



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC NĂM HỌC 2017-2018**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVC	
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVC	Cố vấn học tập
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVCC	Chủ tịch HĐ trường
4	Đậu Xuân Đức	1980	TS	GV	Phó trưởng BM
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	PGS.TS	GCCC	Trưởng BM
6	Võ Công Dũng	1980	ThS, NCS	GV	
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM
8	Lê Đức Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó Viện trưởng
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó trưởng BM
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS, NCS	GV	
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	ThS	GV	Bí thư LCD
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	PGS.TS	GVCC	
13	Phan Văn Hòa	1981	TS	GV	Postdoc
14	Phan Thị Minh Huyền	1981	ThS	GV	
15	Mai Thị Thanh Huyền	1980	TS	GV	Trưởng BM
16	Hoàng Văn Lựu	1950	PGS.TS	GVCC	
17	Lê Văn Năm	1953	PGS.TS	GVCC	
18	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1977	TS	GV	
19	Trần Đình Thắng	1975	GS.TS	GVCC	Phó Viện trưởng
20	Phan Thị Thùy	1987	ThS	GV	Trợ lý đào tạo
21	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	GV	
22	Phan Thị Hồng Tuyết	1971	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC NĂM HỌC 2018-2019**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVC	Phó trưởng phòng
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVC	Cố vấn học tập
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVCC	Chủ tịch HĐ trường
4	Đậu Xuân Đức	1980	TS	GV	Phó trưởng BM
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	PGS.TS	GCCC	Trưởng BM
6	Võ Công Dũng	1980	ThS, NCS	GV	
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM
8	Lê Đức Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó Viện trưởng
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó trưởng BM
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS, NCS	GV	
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	TS	GV	Bí thư LCĐ
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	PGS.TS	GVCC	Phó GD trung tâm
13	Phan Văn Hòa	1981	TS	GV	Postdoc
14	Phan Thị Minh Huyền	1981	ThS	GV	
15	Mai Thị Thanh Huyền	1980	TS	GV	Trưởng BM
16	Hoàng Văn Lưu	1950	PGS.TS	GVCC	
17	Lê Văn Năm	1953	PGS.TS	GVCC	
18	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1977	TS	GV	
19	Trần Đình Thắng	1975	GS.TS	GVCC	Phó Viện trưởng
20	Phan Thị Thùy	1987	TS	GV	Trợ lý đào tạo
21	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	GV	
22	Phan Thị Hồng Tuyết	1971	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH NHÂN VIÊN THÍ NGHIỆM THAM GIA ĐÀO TẠO NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC (NĂM 2018)**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ CM	Chức vụ	LLCT	Ngoại ngữ	Tin học	QLNN	QP-AN	Ghi chú
1	Hồ Thị Hải Yên	1982	CN Hoá học	Tổ trưởng		Tiếng Anh(bằng ĐH, B1)	CNTT cơ bản	X		
2	Nguyễn Thị Vui	1976	KS NTTS	KTV		Tiếng Anh(bằng ĐH)	CNTT cơ bản	X		
3	Nguyễn Thị Hoà	1982	CN Hoá học	KTV		B (Tiếng Anh)	CNTT cơ bản	X		
4	Chu Thị Thanh Lâm	1974	CN Hoá học	KTV		A (tiếng Nga)	CNTT cơ bản	X		
5	Ngô Thị Thuý Hà	1980	CN Hoá học	KTV		B (Tiếng Anh)	CNTT cơ bản	X		
6	Trịnh Thị Thanh Hà	1983	CN Hoá học	KTV		B (Tiếng Anh)	CNTT cơ bản	X		
7	Nguyễn Thị Tâm	1982	CN Hoá học	KTV		B (Tiếng Anh)	CNTT cơ bản	X		
8	Lê Thị Hoa	1981	CN Hoá học	KTV		B (Tiếng Anh)	CNTT cơ bản	X	X	

**TRƯỜNG PHÒNG TÒ CHỨC CÁN BỘ**



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH THI ĐUA KHEN THƯỞNG HÀNG NĂM NGÀNH HÓA HỌC**

**Khen thưởng cá nhân Giảng viên ngành Hóa năm 2014**

TT	Họ và tên	Loại khen thưởng	Năm cấp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoa Du	Chiến sĩ thi đua	2014	
2	Lê Đức Giang	Chiến sĩ thi đua	2014	
3	Nguyễn Thị Bích Hiền	Chiến sĩ thi đua	2014	
4	Phan Thị Hồng Tuyết	Chiến sĩ thi đua	2014	

**Khen thưởng cá nhân Giảng viên ngành Hóa năm 2015**

TT	Họ và tên	Loại khen thưởng	Năm cấp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoa Du	Chiến sĩ thi đua	2015	
2	Lê Đức Giang	Chiến sĩ thi đua	2015	
3	Nguyễn Thị Bích Hiền	Chiến sĩ thi đua	2015	
4	Phan Thị Hồng Tuyết	Chiến sĩ thi đua Bằng khen	2015	

**Khen thưởng cá nhân Giảng viên ngành Hóa năm 2016**

TT	Họ và tên	Loại khen thưởng	Năm cấp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoa Du	Chiến sĩ thi đua	2016	
2	Lê Đức Giang	Bằng khen	2016	
3	Đình Thị Trường Giang	Chiến sĩ thi đua	2016	
4	Nguyễn Thị Bích Hiền	Bằng khen	2016	
5	Mai Thị Thanh Huyền	Bằng khen	2016	

**Khen thưởng cá nhân Giảng viên ngành Hóa năm 2017**

TT	Họ và tên	Loại khen thưởng	Năm cấp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoa Du	Chiến sĩ thi đua	2017	
3	Đình Thị Trường Giang	Chiến sĩ thi đua	2017	
5	Trần Đình Thắng	Bằng khen cấp bộ	2017	

**Khen thưởng cá nhân Giảng viên ngành Hóa năm 2018**

TT	Họ và tên	Loại khen thưởng	Năm cấp	Ghi chú
1	Nguyễn Hoa Du	Chiến sĩ thi đua	2018	
2	Cao Cự Giác	Chiến sĩ thi đua	2018	
3	Đinh Thị Trường Giang	Chiến sĩ thi đua Bằng khen	2018	
4	Phan Thị Hồng Tuyết	Chiến sĩ thi đua	2018	

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**1. Danh sách GV ngành Hóa học nghỉ hưu (2014-2018)**

TT	Họ và tên	Học vị	Học hàm	Năm nghỉ hưu
1	Hoàng Văn Lựu	Tiến sĩ	Phó Giáo sư	2017
2	Trương Văn Nam	Thạc sĩ		2017
3	Mai Thị Xuân Hương	Thạc sĩ		2017

**2. Danh sách GV ngành Hóa được tuyển dụng (2014-2018) từ hợp đồng có thời hạn sang hợp đồng không xác định thời hạn**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị	Năm tuyển dụng	Bộ môn
1	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	2015	Hóa phân tích
2	Nguyễn Hoàng Hào	1984	Thạc sĩ	2018	Hữu cơ-Hóa lý
3	Phan Thị Thùy	1987	Thạc sĩ	2018	Hữu cơ-Hóa lý

**3. Danh sách PGS được kéo dài thời gian công tác (2014-2018)**

TT	Họ và tên	Học vị	Học hàm	Thời gian kéo dài công tác
1	Hoàng Văn Lựu	Tiến sĩ	Phó Giáo sư	2010 - 2017
2	Lê Văn Năm	Tiến sĩ	Phó Giáo sư	2013-2020

**4. Danh sách GV ngành Hóa học hoàn thành chương trình đào tạo tiến sĩ giai đoạn 2014-2018**

TT	Họ và tên	Học vị	Năm BV	Bộ môn
1	Đậu Xuân Đức	Tiến sĩ	2015	Hóa hữu cơ
2	Nguyễn Hoàng Hào	Tiến sĩ	2018	Hóa hữu cơ-Hóa lý
3	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Tiến sĩ	2015	Hóa lý-Đại cương
4	Phan Thị Thùy	Tiến sĩ	2018	Hóa hữu cơ-Hóa lý

**5. Danh sách GV ngành Hóa được phong học hàm GS, PGS (2014-2018)**

TT	Họ và tên	Học hàm	Năm	Chuyên ngành
5	Nguyễn Xuân Dũng	Phó Giáo sư	2014	Hóa vô cơ
8	Lê Đức Giang	Phó Giáo sư	2015	Hóa hữu cơ
9	Đinh Thị Trường Giang	Phó Giáo sư	2017	Hóa phân tích
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	Phó Giáo sư	2016	LL và PPDH Hóa học
19	Trần Đình Thắng	Giáo sư	2016	Hóa hữu cơ

TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC NĂM HỌC 2014-2015**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVC	Chủ tịch CĐBP
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVC	
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVC	Trưởng khoa
4	Đậu Xuân Đức	1980	TS	GV	
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	TS	GV	Trưởng BM
6	Võ Công Dũng	1980	ThS	GV	Trợ lý đào tạo
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVC	Trưởng BM
8	Lê Đức Giang	1976	TS	GV	Phó trưởng khoa
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	TS	GV	Trưởng BM
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS	GV	
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	ThS, NCS	GV	
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	TS	GV	
13	Mai Thị Xuân Hương	1962	ThS	GVC	
14	Phan Văn Hòa	1981	ThS, NCS	GV	
15	Phan Thị Minh Huyền	1981	ThS	GV	
16	Mai Thị Thanh Huyền	1980	TS	GV	
17	Hoàng Văn Lựu	1950	PGS.TS	GVC	
18	Trương Văn Nam	1957	ThS	GVC	
19	Lê Văn Năm	1953	PGS.TS	GVC	
20	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1977	TS	GV	
21	Trần Đình Thắng	1975	PGS.TS	GVC	Phó trưởng khoa
22	Phan Thị Thùy	1987	ThS, NCS	GV	
23	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	GV	
24	Phan Thị Hồng Tuyết	1971	PGS.TS	GVC	Trưởng BM

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC NĂM HỌC 2015-2016**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVC	Chủ tịch CĐBP
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVC	
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVC	Trưởng khoa
4	Đậu Xuân Đức	1980	TS	GV	
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	PGS.TS	GVC	Trưởng BM
6	Võ Công Dũng	1980	ThS	GV	Trợ lý đào tạo
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVC	Trưởng BM
8	Lê Đức Giang	1976	PGS.TS	GVC	Phó trưởng khoa
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	TS	GV	Trưởng BM
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS	GV	
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	ThS, NCS	GV	
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	TS	GV	
13	Mai Thị Xuân Hương	1962	ThS	GVC	
14	Phan Văn Hòa	1981	TS	GV	Postdoc
15	Phan Thị Minh Huyền	1981	ThS	GV	
16	Mai Thị Thanh Huyền	1980	TS	GV	
17	Hoàng Văn Lựu	1950	PGS.TS	GVC	
18	Trương Văn Nam	1957	ThS	GVC	
19	Lê Văn Năm	1953	PGS.TS	GVC	
20	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1977	TS	GV	
21	Trần Đình Thắng	1975	PGS.TS	GVC	Phó trưởng khoa
22	Phan Thị Thùy	1987	ThS, NCS	GV	
23	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	GV	
24	Phan Thị Hồng Tuyết	1971	PGS.TS	GVC	Trưởng BM

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**



**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**

**DANH SÁCH GIẢNG VIÊN THAM GIA ĐÀO TẠO**  
**NGÀNH SƯ PHẠM HÓA HỌC NĂM HỌC 2016-2017**

TT	Họ và tên	Năm sinh	Học vị, học hàm	Chức danh	Chức vụ
1	Lê Danh Bình	1974	TS	GVC	Chủ tịch CDBP
2	Nguyễn Thị Chung	1975	ThS	GVC	
3	Nguyễn Hoa Du	1968	PGS.TS	GVCC	Trưởng khoa, Chủ tịch HĐ trường
4	Đậu Xuân Đức	1980	TS	GV	Trưởng BM
5	Nguyễn Xuân Dũng	1975	PGS.TS	GCCC	Trưởng BM
6	Võ Công Dũng	1980	ThS, NCS	GV	Trợ lý đào tạo
7	Cao Cự Giác	1974	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM
8	Lê Đức Giang	1976	PGS.TS	GVCC	Phó trưởng khoa
9	Đinh Thị Trường Giang	1976	TS	GV	Trưởng BM
10	Trương Thị Bình Giang	1988	ThS	GV	
11	Nguyễn Hoàng Hào	1984	ThS, NCS	GV	
12	Nguyễn Thị Bích Hiền	1975	TS	GV	
13	Mai Thị Xuân Hương	1962	ThS	GVC	
14	Phan Văn Hòa	1981	TS	GV	Postdoc
15	Phan Thị Minh Huyền	1981	ThS	GV	
16	Mai Thị Thanh Huyền	1980	TS	GV	
17	Hoàng Văn Lựu	1950	PGS.TS	GVCC	
18	Trương Văn Nam	1957	ThS	GVC	
19	Lê Văn Năm	1953	PGS.TS	GVCC	
20	Nguyễn Thị Bích Ngọc	1977	TS	GV	
21	Trần Đình Thắng	1975	GS.TS	GVCC	Phó trưởng khoa
22	Phan Thị Thùy	1987	ThS, NCS	GV	
23	Đinh Thị Huyền Trang	1987	ThS	GV	
24	Phan Thị Hồng Tuyết	1971	PGS.TS	GVCC	Trưởng BM

**TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ**

